2026-11-07 CSCABS_C02_008

Mã bài CSCABS_C02_008
Bộ bổ sung · Câu 008 · Ngày 2026-11-07
Chương 02 - Bất đẳng thức · Khó

Kết quả / 答案 D

解题步骤 · Lời giải tiếng Trung

第1步：$(x-1)(x-a)<0$。
→ 原理：把已求得的值代入上一步的公式，按先乘方、再乘除、后加减的顺序仔细计算，并约分到最简。
第2步：$a>1$：解集 $(1,a)$，含 $2,3,4$ 需 $4<a\leq 5$。
→ 原理：继续像上一步那样代入并化简，注意符号和运算顺序。
第3步：$a<1$：解集 $(a,1)$，含 $0,-1,-2$ 需 $-3\leq a<-2$。
→ 原理："∈"用于元素与集合之间，"⊆"用于集合与集合之间；空集是任何集合的子集。
结论：选 D。

Các bước giải · Lời giải tiếng Việt

Bước 1 – $x^2-(a+1)x+a=(x-1)(x-a)<0$.
→ Lý thuyết: Thay các giá trị đã có vào công thức của bước trước và tính toán cẩn thận theo thứ tự: lũy thừa, rồi nhân – chia, cuối cùng cộng – trừ; rút gọn phân số về tối giản.
Bước 2 – Nếu $a>1$: tập nghiệm $(1;a)$ chứa đúng ba số nguyên $2,3,4$ khi $4<a\leq 5$.
→ Lý thuyết: tiếp tục thay số và rút gọn như bước trước, chú ý dấu và thứ tự phép tính.
Bước 3 – Nếu $a<1$: tập nghiệm $(a;1)$ chứa đúng $0,-1,-2$ khi $-3\leq a<-2$; $a=1$ cho tập rỗng.
→ Lý thuyết: Ký hiệu $\in$ dùng giữa một phần tử và một tập hợp; $\subseteq$ dùng giữa hai tập hợp ($A\subseteq B$ khi mọi phần tử của A đều thuộc B). Tập rỗng là tập con của mọi tập.
Bước 4 – Đáp số $[-3;-2)\cup(4;5]$.
→ Lý thuyết: Hợp $A\cup B$ gồm các phần tử thuộc ít nhất một trong hai tập; khi liệt kê, mỗi phần tử chỉ viết một lần.
Kết luận: chọn D.

Mở đề bài / 查看题目